

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bích Phượng;
- Ông Phạm Văn Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Diệp – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh T, sinh năm: 2001 tại Long An.

Nơi cư trú: Ấp D, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T1, sinh năm: 1980 và bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1982. Bị cáo có chồng tên Nguyễn Thế H1, sinh năm 1999 và có 02 con chung lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 24/5/2017, bị Công an huyện C, tỉnh Long An xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 25/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đức xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 10/2019/HSST, ngày 25/4/2019 (Chấp hành xong ngày 03/02/2021).

- Ngày 30/10/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 104/2023/HSST, ngày 30/10/2023.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam L thuộc huyện B, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Thế H1, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Ấp T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người chứng kiến: Anh Lê Quang T2, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 11/8/2023, Công an xã L tuần tra kiểm soát trên đường thì phát hiện Lê Thị Thanh T đang ngồi trên hàng rào ở công viên R thuộc Ấp E, xã L, huyện C có biểu hiện nghi vấn nên vào kiểm tra. Qua kiểm tra khu vực cách vị trí T ngồi 90cm thì Công an xã phát hiện 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bên trong có 11 điếu thuốc và 01 (một) túi nylon màu trắng 03 cạnh được hàn kín, 01 cạnh có rãnh khếp viền xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi vải màu đen trắng có hình con gấu bên trong có 01 nắp chai nhựa màu đỏ được khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn nõ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng; 01 quạt gas nên lập biên bản, thu giữ và niêm phong tất cả các tang vật nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 845/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3204 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lê Thị Thanh T khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/8/2023, T cùng chồng là Nguyễn Thế H1 bị chủ nhà trọ đuổi đi, khi cả hai đi bộ đến khu vực ngã tư P thuộc xã P, huyện C thì T gặp 01 người thanh niên tên T3 không rõ lai lịch mua 01 gói ma túy giá 300.000 đồng cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Lúc này, anh H1 đi trước nên không biết T mua ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T và anh H1 đi bộ đến khu vực cổng L

thuộc ấp M, xã L, huyện C thấy có cái võng giăng sẵn ven đường nên 02 vợ chồng vào nằm nghỉ. Lúc này, T thấy anh H1 đã ngủ nên T lấy 01 ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T bỏ trong gói thuốc là hiệu Sài Gòn bạc mà anh H1 mua trên đường đi rồi đưa cho T giữ. Còn nỏ thủy tinh và ống hút gắn vào nắp nhựa thì T cất vào túi vải hình con gấu rồi bỏ trong túi áo khoác. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 11/8/2023, T và anh H1 nhờ người quen chở đến công viên R thuộc Ấp E, xã L, huyện C. Đến nơi, anh H1 đi vệ sinh, còn T ngồi hàng rào công viên thì thấy có lực lượng công an tuần tra nên T ném gói thuốc lá bên trong có ma túy và túi vải hình con gấu xuống bãi cỏ cách nơi T ngồi 90cm. Lúc này, Công an đến kiểm tra đã thu giữ tang vật nói trên và qua test nhanh Tuyền dương tính với ma túy.

Cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức đã truy tố bị cáo Lê Thị Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 38, 50; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 104/HSST, ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo khó khăn về kinh tế, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1961 gam được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 845; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn; 01 (một) túi vải màu đen trắng có hình con gấu; 01 nắp chai màu đỏ được khoét 02 lỗ; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu trắng và 01 que gạt.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thanh T đã khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Các lời khai này phù hợp với biên bản vụ việc lúc 04 giờ 00 phút ngày 11 tháng 8 năm 2023; phù hợp với Kết luận giám định số 845/KL-KTHS, ngày 14/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh L; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11/8/2023, tại Ấp E, xã L, huyện C, tỉnh Long An, bị cáo Lê Thị Thanh T có hành vi cất giấu 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,3204 gam, loại Methamphetamine trong gói thuốc lá hiệu SAIGON nhằm mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện, bị cấm sử dụng, chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y khoa Ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, từ việc sử dụng ma túy đã làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, có nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo phải biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng chỉ vì nghiện mà túy, bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy này nhằm để sử dụng trái phép.

[4] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bị cáo Lê Thị Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine có khối lượng là 0,3204

gam, tức trên 0,1 gam đến dưới 5 gam. Do đó hành vi của bị cáo T thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thai khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện đã sinh con được 03 tháng tuổi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo, đề cao tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung. Hiện bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Quyết định thi hành án phạt tù số 214/2023/QĐ-CA, ngày 01/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đối với Bản án số 104/2023/HSST, ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[7] Bị cáo khó khăn về kinh tế nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1961 gam được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 845. Đây là ma túy, là vật cấm tàng trữ, mua bán nên quyết định tịch thu, cho tiêu hủy.

[8.2] Một bao thuốc lá nhãn hiệu S; một túi vải màu đen trắng có hình con gấu; 01 nắp chai màu đỏ được khoét 02 lỗ; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu trắng và 01 quạt gas. Đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Đối với người thanh niên tên T3 không rõ lai lịch đã bán ma túy cho T tại xã P, huyện C có dấu hiệu của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C điều tra, xử lý theo thẩm quyền là phù hợp. Đối với Nguyễn Thế H1 không biết việc T đã mua ma túy và đã sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không xem xét xử ý đối với anh H1 là có căn cứ.

[11] Buộc bị cáo Lê Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung với Bản án số 104/2023/HSST, ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh T chấp hành hình phạt chung là 09 (Chín) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2023.

Tiếp tục giam bị cáo Lê Thị Thanh T theo Quyết định thi hành án phạt tù số 214/2023/QĐ-CA, ngày 01/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1961 gam được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 845; 01 (Một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn; 01 (Một) túi vải màu đen trắng có hình con gấu; 01 (Một) nắp chai màu đỏ được khoét 02 lỗ; 01 (Một) nỏ thủy tinh; 01 (Một) ống hút màu trắng và 01 (Một) quẹt gas.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Đước quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKSCĐ ngày 15/01/2024 và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/01/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh T chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- VKSND huyện Cần Đước (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- CQCSĐT Công an huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- Công an huyện Cần Đước;
- Chi cục THADS huyện Cần Đước;
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng